

Bản án số: 11/2019/HNGĐ-ST
Ngày 18 tháng 6 năm 2019
V/v: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Khương Đặng Khánh Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Vĩnh

2. Bà Nguyễn Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2019, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Sông Lô xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 42/2019/TLST - HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2019 về tranh chấp: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2019/QĐST - HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2019/QĐST - HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1991; Nơi cư trú tại: thôn N, xã Đ, huyện Sông Lô, Vĩnh Phúc; có mặt

Bị đơn: Anh Lưu Văn Kh, sinh năm 1982; Nơi cư trú tại: thôn N, xã Đ, huyện Sông Lô, Vĩnh Phúc; có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, những lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa nguyên đơn chị Đỗ Thị H trình bày: Chị kết hôn với anh Lưu Văn Kh ngày 11/11/2011, đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ. Trước khi kết hôn anh chị có được tự do tìm hiểu tự nguyện kết hôn. Sau khi kết hôn chị về chung sống cùng gia đình anh Khánh được 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn.. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh Kh thường xuyên đi uống rượu về nhà chửi bới, xúc phạm chị và đập phá đồ đạc, vợ chồng sống ly thân từ năm 2017 và chị về nhà mẹ đẻ ở. Trong thời gian sống ly thân hai bên gia đình không dàn xếp gì và anh

Khánh cũng không có biện pháp cải thiện tình cảm để vợ chồng về đoàn tụ. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn chị đề nghị được ly hôn với anh Khánh.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên là Lưu Hoài A, sinh ngày 06/9/2012 và Lưu Kiều Tr, sinh ngày 25/5/2014. Hiện nay cả hai con đang ở cùng chị H. Ly hôn, chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con vì anh Kh hiện nay không có việc làm, thu nhập và đã có lần uống rượu say đưa con đi học bị ngã. Chị không đề nghị anh Khánh phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện nay chị làm công nhân thu nhập bình quân của chị là 6.000.000đ đến 8.000.000đ/tháng.

Về tài sản và các nghĩa vụ dân sự: Chị H không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Lưu Văn Kh trình bày: Về thời gian kết hôn, quá trình vợ chồng chung sống như chị H trình bày là đúng. Anh cho rằng vợ chồng chung sống được khoảng 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng có bất đồng về quan điểm sống, thỉnh thoảng anh có đi uống rượu say về nhà vợ chồng có xảy ra cãi nhau. Anh xác định chị H đã nhiều lần bỏ về nhà mẹ đẻ ở và lần cuối là khoảng tháng 3 năm 2018 thì chị H về ở tại nhà mẹ đẻ và vợ chồng sống ly thân. Chị H xin ly hôn, anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn nên anh đề nghị được đoàn tụ vì các con. Nếu chị H nhất quyết xin ly hôn anh đề nghị Tòa án xem xét theo yêu cầu đơn phương của chị H.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung như chị H trình bày là đúng. Ly hôn, anh đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu A và để chị H nuôi dưỡng cháu Tr, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh xác định sau khi chị H và các con về nhà mẹ đẻ ở thì anh chỉ ở nhà, hiện nay anh không đi làm và không có thu nhập.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành xác minh tại UBND xã Đ, xác định mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị H Kh đã kéo dài khoảng 04 năm là trầm trọng do khi anh Kh có đi uống rượu về nhà vợ chồng, vợ chồng thường hay cãi chửi nhau nên đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với người tham gia tố tụng thì nguyên đơn, bị đơn chưa chấp hành đầy đủ theo quy định của pháp luật .

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân

sự; Điều 27 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đỗ Thị H đề nghị giải quyết ly hôn với anh Lưu Văn Kh.

Về nuôi con chung: Đề nghị xem xét giải quyết theo quy định pháp luật.

Về tài sản và các nghĩa vụ dân sự: Chị H và anh Kh đều không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị H phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị H và anh Lưu Văn Kh kết hôn ngày 11 tháng 11 năm 2011, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Sông Lô là hôn nhân hợp pháp và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình vợ chồng chung sống chị H và anh Kh đều xác nhận trong thời gian vợ chồng chung sống vợ chồng bất đồng về quan điểm sống và anh Kh có đi uống rượu về nhà vợ chồng xảy ra cãi chửi nhau nhiều lần, chị H đã khuyên bảo nhiều lần nhưng anh Kh không thay đổi. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2018 và nay chị H xin ly hôn anh Kh đề nghị xin đoàn tụ vì các con.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án tiến hành xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Đ thể hiện anh Kh có đi uống rượu về nhà vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau. Xét tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh Kh mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, nguyện vọng xin đoàn tụ của anh Kh là không thực tâm mà chỉ nhằm cố tình gây khó khăn cho chị H để kéo dài cuộc hôn nhân không có hạnh phúc. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thị H được ly hôn anh Lưu Văn Kh.

[2] Về nuôi con chung: Chị H và anh Kh có hai con chung là Lưu Hoài A, sinh ngày 06/9/2012 và Lưu Kiều Tr, sinh ngày 25/5/2014; hiện nay cả hai con đang ở cùng chị H. Xét quan điểm của các đương sự về người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, thấy rằng chị H có nguyện vọng xin được trực tiếp nuôi cả hai con, anh Kh đề nghị được nuôi dưỡng cháu A. Xét điều kiện hoàn cảnh thực tế cả hai cháu đều là cháu gái, còn nhỏ cần sự chăm sóc của người mẹ và đang ở ổn định cùng chị H. Hơn nữa hiện nay anh Kh không có việc làm và thu nhập, thỉnh thoảng có uống rượu. Để đảm bảo quyền lợi cho người phụ nữ và điều kiện phát triển cho các con. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết giao cả hai con cho chị H

được trực tiếp nuôi dưỡng phù hợp với hoàn cảnh thực tế và các quy định tại các Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Chị H tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng, Hội đồng xét xử thấy rằng hiện nay chị H đang làm công nhân có thu nhập ổn định, đảm bảo về điều kiện kinh tế nuôi hai con nên không xem xét giải quyết.

[3] Về tài sản và các nghĩa vụ dân sự: Chị H và anh Kh không đề nghị giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Đỗ Thị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a, khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đỗ Thị H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị H được ly hôn anh Lưu Văn Kh.

2. Về nuôi con chung: Chị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con là Lưu Hoài A, sinh ngày 06/9/2012 và Lưu Kiều Tr, sinh ngày 25/5/2014. Hiện nay cả hai con đang ở cùng chị H. Anh Kh không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi dưỡng con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở. Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

3/ Về án phí: Chị Đỗ Thị H phải chịu 300.000đ (bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số:

AA/2017/0001413 ngày 01/4/2019 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Lô. Chị H đã nộp đủ án phí.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sông Lô;
- Chi cục THADS huyện Sông Lô;
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Khương Đặng Khánh Hằng

